

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2026

Số: 659 /VAMC- ĐG

V/v Cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Kính gửi: Các Doanh nghiệp thẩm định giá

Công ty Quản lý tài sản (VAMC) xin gửi đến Quý doanh nghiệp lời chào trân trọng và hợp tác.

Để đáp ứng yêu cầu công việc, VAMC đang lựa chọn đơn vị có kinh nghiệm và năng lực để thẩm định giá trị các khoản nợ, TSBĐ của khoản nợ xấu nhằm mục đích làm cơ sở cho việc mua, bán và xử lý nợ (*thông tin chi tiết các khoản nợ, TSBĐ tại phụ lục đính kèm*) theo quy định pháp luật hiện hành.

VAMC đề nghị Quý doanh nghiệp cung cấp báo giá cho dịch vụ thẩm định giá đối với các khoản nợ xấu bao gồm TSBĐ của khoản nợ xấu theo danh mục đính kèm. Doanh nghiệp được chọn là doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, chất lượng dịch vụ và có chi phí thấp hơn.

Bản báo giá và hồ sơ năng lực đề nghị quý doanh nghiệp nộp trực tiếp hoặc chuyển qua bưu điện đến: Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam. Địa chỉ: số 300 Phố Tôn Đức Thắng, phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội; (Gửi Ban Đấu giá tài sản – Tầng 3, Đầu mối liên hệ: Cán bộ Hà Tiến Hùng; SĐT: 0936.332826.)

Hạn cuối nhận báo giá và hồ sơ năng lực đến 17h00 ngày 20/04/2026.

Cảm ơn sự hợp tác của Quý doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD (để b/c);
- Lưu: HC-NS, Ban ĐGTS.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Như Dân

PHỤ LỤC: THÔNG TIN TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ
 Kèm theo văn bản số 659...../VAMC-DG ngày 09/04/2026)



- Tên khách hàng: (Đur nợ tạm tính đến ngày 31/01/2026):
- Thông tin khoản nợ: (Đur nợ tạm tính đến ngày 31/01/2026):

Đơn vị: đồng

STT	HĐTD số	Nợ gốc	Nợ lãi, phí	Tổng nợ
1	HĐTD số 38/2022/HĐTDTL-CN ngày 16/05/2022	14.250.000.000	5.391.695.117	19.641.695.117
2	HĐTD số 54/2022/HĐTDTL-CN ngày 04/07/2022	44.250.000.000	17.645.232.564	61.895.232.564
3	HĐTD số 44/2022/HĐTDHMDP-PN ngày 25/05/2022	10.000.000.000	5.824.282.570	15.824.282.570
4	HĐTD số 43/2022/HĐTDHMDP-PN ngày 25/05/2022	10.000.000.000	5.824.539.356	15.824.539.356
	Tổng	78.500.000.000	34.685.749.607	113.185.749.607



- Chi tiết tài sản bảo đảm:

STT	Hợp đồng thế chấp	Đặc điểm tài sản	Tình trạng pháp lý
1	HĐBĐ số 49/HĐBĐ-2022 ngày 25/05/2022 HĐBĐ số 50/HĐTC-2022 ngày 25/05/2022 HĐBĐ số 51/HĐTC-2022 ngày 25/05/2022 HĐBĐ số 60/HĐTC-2022 ngày 12/07/2022	Quyền sở hữu 377,15 m ² nhà ở và quyền sử dụng 527,7 m ² đất ở tại thửa đất số 74, tờ bản đồ số 30-ĐCQ 2005 tại địa chỉ số 2/7 Lạc Long Quân, Phường 9, Quận Tân Bình, TP. HCM (nay là Phường Tân Hòa, TP. HCM)	Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 20713/2001 do Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 27/09/2001. Cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 21/05/2022
2	HĐBĐ số 61/HĐBĐ-2022 ngày 12/07/2022	Quyền sử dụng 446,9 m ² đất ở tại thửa đất số 51, tờ bản đồ số 30 (BĐĐC-2005), và quyền sở hữu 936,6m ² nhà ở tọa lạc tại địa chỉ 730/33/8-10 Lạc Long Quân, Phường 9, Quận Tân Bình, TP. HCM (nay là Phường Tân Hòa, TP. HCM)	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 921146, số vào sổ cấp GCN: CH 02128 do Ủy

			ban Nhân dân Quận Tân Bình cấp ngày 17/03/2021. Cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 09/07/2022
3	HĐBĐ số 61/HĐBĐ-2022 ngày 12/07/2022	Quyền sử dụng 160 m ² đất ở tại thửa đất số 405, tờ bản đồ số 30 (BĐDC-2005), và quyền sở hữu 264,63m ² nhà ở tọa lạc tại địa chỉ 730/33/10 Âu Cơ, Phường 9, Quận Tân Bình, TP.HCM (nay là phường Tân Hòa, TP. HCM)	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 025388, số vào sổ cấp GCN: CH 00479 do Ủy ban Nhân dân Quận Tân Bình cấp ngày 04/04/2011. Cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 09/07/2022

